

**BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3162/BVHTTDL-VP  
V/v trả lời ý kiến, kiến nghị  
của cử tri tỉnh Cà Mau

Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2013

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau

Trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Cà Mau tại Kỳ họp thứ 5 Quốc hội khoá XIII theo Công văn số 367/BDN ngày 05 tháng 7 năm 2013 của Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, về nội dung:

1) *Cử tri kiến nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có chính sách đặc thù về chế độ tiền lương; chế độ tiền bồi dưỡng luyện tập, biểu diễn. Tăng số ngày luyện tập cho một chương trình và một số ưu đãi đặc thù khác phù hợp với vùng, miền và tình hình kinh tế hiện nay.*

2) *Cử tri kiến nghị có chính sách đào tạo, phổ cập giáo dục đặc thù cho đội ngũ văn nghệ sỹ.*

3) *Cử tri kiến nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét để các nghệ sỹ hoạt động không chuyên nghiệp được xét, phong tặng danh hiệu Nghệ sỹ ưu tú, Nghệ sỹ nhân dân như các nghệ sỹ hoạt động chuyên nghiệp.*

4) *Cử tri phản ánh, một số nghệ sỹ phục vụ trong thời kỳ kháng chiến không có điều kiện tham gia các cuộc thi nghệ thuật lớn nên không được nhận các huy chương biểu diễn nghệ thuật, nên hiện các nghệ sỹ này không đủ điều kiện để Nhà nước xét tặng danh hiệu Nghệ sỹ ưu tú, Nghệ sỹ nhân dân. Cử tri kiến nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét lại tiêu chuẩn xét khen thưởng để các nghệ sỹ này có điều kiện được phong tặng danh hiệu trên.*

5) *Cử tri phản ánh hiện nay Nhà nước đặt ra tiêu chí xây dựng nông thôn mới trong đó tiêu chí thứ 06 quy định: Nhà văn hóa và khu thể thao xã đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL phải đạt tỉ lệ 100%, trong khi tại một số trung tâm huyện hiện nay vẫn chưa có Trung tâm văn hóa, hoặc đã có nhưng đến nay vẫn chưa có quy định về chức danh lãnh đạo của Nhà văn hóa nên chưa đi vào hoạt động. Do đó, các xã, phường, thị trấn nếu xây dựng Nhà Văn hóa thì sẽ không có bộ máy điều hành, chỉ đạo... Cử tri kiến nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần xem xét lại việc ban hành quy định trên và có giải pháp đầu tư đồng bộ để tỉnh Cà Mau đủ kinh phí thực hiện tiêu chí trên.*

Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xin được trả lời như sau:

1) **Về kiến nghị có chính sách đặc thù về chế độ tiền lương; chế độ tiền bồi dưỡng luyện tập, biểu diễn và một số ưu đãi đặc thù khác phù hợp**

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 về chế độ tiền lương đối với cán bộ công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 quy định quyền tự chủ, tự chịu

trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg ngày 09/8/2006 về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề và bồi dưỡng đối với lao động biểu diễn nghệ thuật ngành Văn hóa - Thông tin; Liên bộ Bộ Văn hóa-Thông tin, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định và Quyết định của Chính phủ.

Thực tế cho thấy, chế độ tiền lương, chế độ tiền bồi dưỡng luyện tập, biểu diễn cho các nghệ sĩ hiện nay là thấp so với đời sống, giá cả thực tế và sức lao động, luyện tập của nghệ sĩ. Các chế độ đó không còn phù hợp trong thời kỳ hiện nay nhưng các văn bản về chế độ, chính sách chưa được sửa đổi kịp thời, ảnh hưởng đến sức sáng tạo của văn nghệ sĩ.

Để khắc phục tình trạng trên, vừa qua, Bộ đã thành lập Ban Chỉ đạo "Xây dựng cơ chế chính sách đặc thù đối với các đơn vị nghệ thuật và văn nghệ sĩ" do Bộ trưởng Bộ VH-TT-DL làm Trưởng Ban, nhằm chỉ đạo việc rà soát thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù đối với các đơn vị nghệ thuật và văn nghệ sĩ; đề xuất các giải pháp phù hợp để các nhà hát phát triển theo đúng định hướng. Trước mắt, Bộ đang nghiên cứu, thiết kế lại bảng lương diễn viên theo hướng đặc thù, thu gọn từ 3 ngạch còn 2 ngạch và đề nghị thay vì tổ chức thi (như quy định hiện nay của Nhà nước đối với viên chức) thì cho phép xét nâng ngạch đặc cách không thi.

Tuy nhiên, để giải quyết vấn đề trên, cần có sự phối hợp chỉ đạo của nhiều Bộ, Ngành. Vì vậy, Bộ VH-TT-DL đã đề nghị và rất mong có sự phối hợp tích cực của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và các Bộ, Ngành liên quan trong vấn đề này để tạo động lực cho nghệ sĩ sáng tạo nghệ thuật, bù đắp xứng đáng công sức lao động nghệ thuật của các thành phần sáng tạo.

Bên cạnh đó, Bộ cũng rất mong có sự chia sẻ của cử tri về những khó khăn chung của ngành, của đất nước trong giai đoạn hiện nay để cùng khắc phục, vượt qua những khó khăn trong thời gian trước mắt.

## **2) Về chính sách đào tạo, phổ cập giáo dục đặc thù cho đội ngũ văn nghệ sĩ**

Để củng cố hệ thống cơ sở đào tạo nguồn nhân lực văn hoá, nghệ thuật theo chiến lược phát triển nhân lực của ngành, phù hợp với yêu cầu, đặc thù văn hoá, nghệ thuật, Bộ VH-TT-DL đã chủ động xây dựng và triển khai các quy hoạch, đề án, trong đó có những đề án mang tính đặc thù:

- Đề án Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo của các trường văn hoá, nghệ thuật giai đoạn 2011-2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1243/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2011.

- Đề án Quy hoạch mạng lưới các trường đào tạo chuyên nghiệp về văn hóa nghệ thuật giai đoạn 2010-2020 đã được Bộ trưởng Bộ VH-TT-DL phê duyệt tại Quyết định số 3248/QĐ-BVH-TT-DL ngày 13/10/2011.

- Trong năm 2011, Bộ trưởng Bộ VHTTDL đã tham mưu, trình Chính phủ ban hành Đề án Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo của các trường văn hoá, nghệ thuật giai đoạn 2011-2020 (được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1243/QĐ-TTg ngày 25/7/2011); Đề án Quy hoạch mạng lưới các trường đào tạo chuyên nghiệp về văn hóa nghệ thuật giai đoạn 2010-2020 đã được Bộ trưởng Bộ VHTTDL phê duyệt tại Quyết định số 3248/QĐ-BVHTTDL ngày 13/10/2011. Hoàn thành, trình Thủ tướng Chính phủ duyệt các đề án “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên trình độ cao trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật giai đoạn 2010-2020”, “Đào tạo, bồi dưỡng và phát triển tài năng trẻ lĩnh vực văn hóa nghệ thuật”...

Hiện nay, các chính sách trên đã được Bộ VHTTDL và các Bộ, Ngành có liên quan đưa vào áp dụng và đạt hiệu quả bước đầu. Trong kỳ tuyển sinh vào các trường khối nghệ thuật năm 2013, do được bố trí lệch với thời gian tuyển sinh các trường cao đẳng, đại học và xét tuyển môn văn. Số lượng thí sinh dự tuyển đã tăng trên 60% so với các năm trước đây.

Vừa qua Bộ VHTTDL đã chủ động phối hợp, đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quyết định số 102/QĐ-BGDĐT ngày 08/01/2013 về phê duyệt Đề án thi tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy vào các trường khối văn hóa, nghệ thuật, nhằm giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các trường khối văn hóa, nghệ thuật trong công tác tuyển sinh; nâng cao chất lượng tuyển chọn đầu vào, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực văn hóa nghệ thuật; tạo điều kiện thuận lợi cho các trường khối văn hoá, nghệ thuật chủ động trong công tác tuyển sinh vào ngành học năng khiếu.

### **3) Về kiến nghị xem xét để các nghệ sĩ hoạt động trong lĩnh vực không chuyên nghiệp được xét, phong tặng danh hiệu Nghệ sĩ Ưu tú, Nghệ sĩ Nhân dân như các nghệ sĩ hoạt động trong lĩnh vực chuyên nghiệp**

Danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân”, “Nghệ sĩ Ưu tú” là một trong những danh hiệu vinh dự Nhà nước để xét tặng cho các nghệ sĩ chuyên nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, có tài năng nghệ thuật xuất sắc, được đồng nghiệp và nhân dân yêu mến, đạt nhiều Giải thưởng cao tại các Cuộc thi, Liên hoan nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.

Đối tượng và tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ sĩ Ưu tú được quy định chi tiết tại Điều 64 Luật Thi đua, Khen thưởng; Điều 45 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Thông tư số 06/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/7/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chi tiết về tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân”, “Nghệ sĩ Ưu tú”.

Tính đến thời điểm hiện tại, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (trước đây là Bộ Văn hoá-Thông tin) đã tổ chức 7 đợt xét và trình phong tặng danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân”, “Nghệ sĩ Ưu tú”. Việc phong tặng danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân” và “Nghệ sĩ Ưu tú” thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước đối với đội ngũ văn nghệ sĩ; động viên, khuyến khích sức sáng tạo và lao

động nghệ thuật, bồi dưỡng tài năng, rèn luyện phẩm chất và cống hiến hết mình cho sự nghiệp nghệ thuật cách mạng, phục vụ tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**4) Về kiến nghị xem xét lại tiêu chuẩn xét khen thưởng để các nghệ sĩ phục vụ trong thời kì kháng chiến không có điều kiện tham gia các cuộc thi nghệ thuật lớn nên không nhận được các huy chương biểu diễn nghệ thuật có điều kiện được phong tặng danh hiệu sĩ Ưu tú, Nghệ sĩ Nhân dân**

Trong các văn bản hướng dẫn xét tặng danh hiệu Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ sĩ Ưu tú thực tế tuy không quy định cụ thể nội dung này nhưng trong hầu hết các đợt xét tặng danh hiệu Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ sĩ Ưu tú trước đây, gần đây nhất là đợt xét lần thứ 7 (năm 2012), Bộ VH-TT-DL đều có sự quan tâm đặc biệt đến đối tượng nghệ sĩ này. Trong quá trình xét tặng, Hội đồng các cấp đều tính đến thành tích tham gia kháng chiến của nghệ sĩ để xem xét, vận dụng khi xét tặng danh hiệu Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ sĩ Ưu tú cho các nghệ sĩ có nhiều cống hiến cho đất nước trong hai cuộc kháng chiến.

Theo quy định khoản 24 Điều 1 Nghị định số 39/2012/NĐ-CP của Chính phủ, Bộ VH-TT-DL đang triển khai soạn thảo trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân”, “Nghệ sĩ Ưu tú”. Bộ đã cho đăng toàn văn dự thảo lần thứ 2 của Nghị định trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ, Trang Thông tin điện tử của Bộ để tiếp nhận các ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, cơ quan liên quan, các nghệ sĩ, các nhà chuyên môn và nhân dân về các nội dung liên quan đến công tác xét tặng danh hiệu Nghệ sĩ. Dự thảo Nghị định có xem xét đến một số đối tượng đặc thù, các nghệ sĩ phục vụ trong thời kỳ kháng chiến.

**5) Về tiêu chí thứ 6 trong tiêu chí xây dựng nông thôn mới**

**a) Căn cứ pháp lý**

- Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020, đề ra mục tiêu: đến 2015 có 30% số xã có nhà văn hóa xã, thôn; đến 2020 có 75% số xã có nhà văn hóa xã, thôn.

- Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, quy định nhà văn hóa-khu thể thao xã, nhà văn hóa-khu thể thao thôn nông thôn mới là nhà văn hóa-khu thể thao xã, nhà văn hóa-khu thể thao thôn đạt chuẩn và quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (tiêu chí số 6).

Bộ VH-TT-DL đã quy định nhà văn hóa-khu thể thao xã, nhà văn hóa-khu thể thao thôn đạt chuẩn tại: Thông tư số 12/2010/TT-BVH-TT-DL ngày 26 tháng 02 năm 2010 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã; Thông tư số 06/2011/TT-BVH-TT-DL ngày 08 tháng 3 năm 2011 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn.

- Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới", quy định: 100% thôn (làng, ấp, bản và tương đương) có Nhà Văn hóa-Khu thể thao; trong đó 50% Nhà Văn hóa-Khu thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**b) Về chức danh lãnh đạo nhà văn hóa xã, nhà văn hóa thôn và kinh phí thực hiện mục tiêu đề ra**

- Về cơ cấu tổ chức:

Nhà văn hóa-khu thể thao xã: Chủ nhiệm là công chức xã phụ trách về văn hóa-xã hội; Phó Chủ nhiệm do Chủ tịch UBND xã bổ nhiệm theo đề nghị của Chủ nhiệm; có cán bộ, chuyên môn, nghiệp vụ không chuyên trách và công tác viên (Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 26/02/2010).

Nhà văn hóa-khu thể thao thôn: Trưởng thôn tổ chức bầu chọn Chủ nhiệm hoặc Ban Chủ nhiệm Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn. Chủ nhiệm hoặc Ban chủ nhiệm Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn hoạt động theo nguyên tắc kiêm nhiệm, tự quản, tự trang trải từ nguồn kinh phí xã hội hóa và hỗ trợ của ngân sách xã (Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011).

- Về nguồn kinh phí xây dựng thiết chế:

Theo Quyết định 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 và Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi nguyên tắc cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020, quy định:

+ Cơ chế huy động vốn: thực hiện đa dạng hóa các nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện Chương trình (nguồn Ngân sách nhà nước, vốn đầu tư của doanh nghiệp; các khoản đóng góp theo nguyên tắc tự nguyện của nhân dân trong xã cho từng dự án cụ thể, do Hội đồng nhân dân xã thông qua; khoản miễn trợ không hoàn lại của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; nguồn vốn tín dụng và các nguồn tài chính hợp pháp khác).

+ Nguyên tắc cơ chế hỗ trợ thực hiện: "Đối với các xã thuộc các huyện nghèo thuộc Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ, hỗ trợ tối đa 100% từ ngân sách nhà nước", "đối với các xã còn lại, hỗ trợ một phần từ ngân sách nhà nước" "hỗ trợ một phần từ ngân sách trung ương cho xây dựng nhà văn hóa thôn, bản; công trình thể thao thôn, bản. Mức hỗ trợ từ ngân sách trung ương căn cứ điều kiện kinh tế xã hội để bố trí phù hợp với quy định tại Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Ưu tiên hỗ trợ cho các địa phương khó khăn chưa tự cân đối ngân sách, địa bàn đặc biệt khó khăn và những địa phương làm tốt".

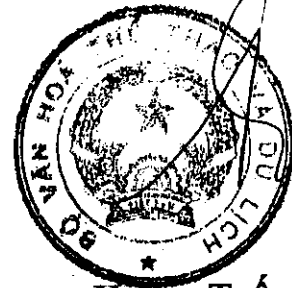
Cần khẳng định là các tiêu chí (bao gồm cả tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa) không mang tính chất ràng buộc, đây là những tiêu chí mang tính định

hướng. Sau 03 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, bài học kinh nghiệm là địa phương cần làm tốt vai trò tuyên truyền lợi ích thực sự của Chương trình này, phát huy tối đa vai trò làm chủ của người dân để người dân hiểu và tích cực tham gia. /*aw*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban VHGD TNTNND;
- VP Quốc hội;
- VP Chính phủ;
- Bộ trưởng CN VPCP;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Ban Dân nguyện - UBTVQH;
- Vụ KGVX, VP Chính phủ;
- Lưu: VT (2), THIT (2), BTK<sup>(25)</sup> *aw*

**BỘ TRƯỞNG**



**Hoàng Tuấn Anh**